

HỢP ĐỒNG VIỆC CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Dưới đây ghi rõ ngày tháng năm làm hợp đồng:

Tên, họ:

Quê quán:

Địa chỉ tại CHSéc:

số sinh/ngày tháng năm sinh và nơi sinh:

số hộ chiếu:

Quốc tịch:

Tên công ty và chủ của hãng thuê làm:

Điện thoại đến nơi làm việc:

Tiếp theo với mục đích của hợp đồng „bệnh nhân“

Và

chức danh:

người có trách nhiệm: /Do:

địa danh:

số đăng bạ kinh doanh IČ:

Số nhà băng :

Để phục vụ cho ý nghĩa của hợp đồng : „ÚPMD“

Viện chăm sóc bà mẹ và trẻ em, tổ chức quyền góp

Ông giám đốc Bác sĩ Docent, Jaroslav Feyereisl, CSc.,

Bác sĩđược uỷ nhiệm

Praha 4, Podolské nábřeží 157/36, PSČ: 147 00

00023698

Chiều theo qui định của điều luật số § 30 phần 1 điểm c) của điều luật số 20/1966 bộ luật., về việc chăm sóc sức khoẻ nhân dân, và điều luật số § 51 số 40/1964 bộ luật., luật dân sự, với tác dụng hiện hành, bằng hợp đồng như sau:

I.

Mục đích của hợp đồng

ÚPMD ràng buộc bởi những điều kiện nêu ra trong hợp đồng này về điều kiện chăm lo cho sức khoẻ nhằm đảm bảo việc chăm cần thiết để đạt được sức khoẻ tốt nhất do bệnh nhân tự thanh toán trực tiếp.

II.

Phạm vi và điều kiện của hợp đồng

1.:Trên cơ sở hợp đồng ÚPMD chăm sóc sức khoẻ cho bệnh nhân và con nhỏ của bệnh nhân mọi mặt cần thiết để đảm bảo sức khoẻ trong việc liên quan đến thai nghén và sau khi sinh nở với mục đích đảm bảo cuộc sống và có thể làm tốt hơn cho sức khoẻ của họ, đó là:

a) chăm sóc sức khoẻ trước khi sinh nở kể cả những cần thiết theo chỉ định của Bác sĩ với sự nhất trí của bệnh nhân.

b) Việc chăm sóc của Bác sĩ riêng đối với vic sinh nở.

c) Chăm sóc của Bác sĩ sau khi sinh.

d) mọi công việc cần thiết để đảm bảo cuộc sống và sức khoẻ của bà mẹ và trẻ em đối với bất cứ sự rắc rối nào xảy ra với nguwofi mẹ và chsu nhỏ.

Trên tinh thần của trách nhiệm chăm sóc sức khoẻ với thông tư của Bộ y tế CHSéc số 134/1998 thuộc bộ luật., trong đó có danh mục việc chăm sóc sức khoẻ kèm theo việc đánh giá bằng thang điểm, với việc sử dụng nó, bệnh nhân đã được biết khi ký kết hợp đồng này .

2. ÚPMD ràng buộc việc chăm sóc sức khoẻ với nhận định thực tiễn khoa học y khoa về bệnh nhân dựa vào đó để lựa chọn phương các xử lý ở mức độ tối ưu nhất theo yêu cầu của bệnh nhân, đó là việc thông báo chính xác và tỷ mỉ tối ưu nhất về những bước sẽ xử lý điều trị tiếp theo, về mục đích điều trị và mức độ nguy hại có thể xảy ra có đồng ý của bệnh nhân và đáp ứng sự mong đợi của họ, để có thể đi đến quyết định về tiến trình điều trị tiếp theo. Bệnh nhân phải có được thông báo từ cơ quan ÚPMD chuẩn xác và đầy đủ về mọi vấn đề quan trọng của việc chăm sóc sức khoẻ và tuân thủ mọi chỉ dẫn và ý kiến của tập thể các Bác sĩ lãnh đạo ÚPMD.
3. Mức độ chăm sóc sức khoẻ trong phạm vi chăm sóc cơ bản, đó là mức chi phí của Hãng bảo hiểm phổ thông VZPZ đối với những người có bảo hiểm theo quy định của điều luật số 48/1997 củ bộ luật, về việc bảo hiểm y tế, nếu như xảy ra việc hai phía không ký kết hợp đồng khác. Nếu như trường hợp bệnh nhân có nhu cầu muốn được chăm sóc đặc biệt, ví dụ như có giường nằm đặc biệt trong thời gian ở viện ÚPMD, phụ thuộc vào ÚPMD có thể thoả mãn yêu cầu này được hay không, nếu có thể do mức độ kỹ thuật và hoàn cảnh, và người bệnh nhân ràng buộc bởi việc thanh toán cho việc chăm sóc đặc biệt trên cơ sở bảng giá quy định của ÚPMD, việc này bệnh nhân sẽ được biết trước khi ký kết hợp đồng, có giá trị cùng với giá trị chăm sóc sức khoẻ theo chương IV.

III.

Giá cả thoả thuận

1. Việc chăm sóc sức khoẻ được tính theo điểm với qui định của Bộ y tế CHSéc 134/1998 Sb., dựa vào đó để tính điểm theo danh sách công việc chăm sóc sức khoẻ và giá cả cho việc đó dựa vào tổng số thang điểm đó.và mỗi điểm được tính theo mức dưới đây.
2. Mỗi (1) điểm tính bằng 4,- Kč gồm cả thuế gia tăng.đây là mức giá cao nhất không thể vượt quá được.
3. ÚPMD có quyền đối với mỗi điểm dựa vào tình trạng chăm sóc sức khoẻ để có thể giảm xuống tới 1,- Kč kể cả thuế gia tăng cho 1 điểm. Việc giảm giá này hoàn toàn phụ thuộc vào ý kiến của ÚPMD và bệnh nhân không được phép đòi hỏi.

IV.

Điều kiện thanh toán

1. Bệnh nhân sẽ phải trả tiền tạm ứng cho việc chăm sóc sức khoẻ là 100.000,- Kč theo thời hạn ghi trong hoá đơn thanh toán của thủ quỹ.
2. Nếu như số tiền thanh toán tạm ứng ở chương IV. điểm 1 không thanh toán hết kịp thời, thì hợp đồng này sẽ bị huỷ bỏ từ lúc ban đầu. Trong trường hợp đó bệnh nhân không có quyền đòi hỏi việc chăm sóc sức khoẻ của ÚPMD và viện ÚPMD cũng không có trách nhiệm phải chăm lo sóc sức khoẻ.
3. Nếu như trong quá trình chăm sóc sức khoẻ, có thể cần thiết phải tiến hành việc chữa chạy khác, làm cho giá cả cần thanh toán vì lý do nào đó vượt quá số tiền tạm ứng, thì viện ÚPMD có quyền yêu cầu trả tiếp một khoản tạm ứng khác nữa với dự toán mức độ sẽ phải chi phí.cho những việc chữa bệnh tiếp theo và trong quá trình đợi thanh toán tiền tạm ứng sẽ tạm ngừng việc chữa chạy đợi trả xong tiền tạm ứng đặc biệt việc phải làm, nếu việc đó cần thiết và ảnh hưởng đến cuộc sống và sức khoẻ của bà mẹ và em nhỏ.
4. Số tiền thanh toán cho việc chăm sóc sức khoẻ bệnh nhân dựa trên cơ sở của hoá đơn thanh toán do ÚPMD viết sau khi kết thúc việc chăm sóc sức khoẻ và tính điểm việc chăm sóc đó đi đến hạch toán kinh tế như trong chương III. của hợp đồng.
5. Hạn thanh toán faktury là 14 ngày kể từ ngày bệnh nhân nhận được. Trong trường hợp gửi đến địa chỉ của bệnh nhân có ghi trong hợp đồng này hoặc địa chỉ khác gửi tới bệnh nhân trong vòng thời gian 3 ngày làm việc tại CHSéc và trong vòng 10 ngày kể từ ngày gửi đến cho bệnh nhân ở ngoài phạm vi CHSéc tại nước khác.

6. Nghĩa vụ của bệnh nhân là thanh toán tiền chăm sóc sức khỏe do cơ quan ÚPMD thanh toán bằng giấy nợ số....., trong đó chưa điền số tiền cần thanh toán và ngày phải trả. Cơ quan ÚPMD là người có quyền điền vào giấy thanh toán nợ và có thể cần thiết là người có quyền yêu cầu thanh toán nếu như bệnh nhân chậm trễ việc thanh toán tiền chăm sóc sức khỏe. Khoản nợ lại sẽ bằng số tiền chưa thanh toán và hạn thanh toán kể từ ngày thứ 10. là hạn phải trả tiền theo faktura về việc chăm sóc sức khỏe.

V.

Quyền quyết định và trách nhiệm của Tòa án

1. Việc liên quan về pháp lý trên cơ sở của hợp đồng này và những sửa đổi của nó, đảm bảo mọi hậu quả do việc vi phạm nó được giải quyết bằng pháp luật CHSéc.
2. Với việc mâu thuẫn của tài sản về giá cả phải trả với việc chăm sóc sức khỏe đối với hai bên thoả thuận đã ký kết dựa trên cơ sở của điều luật số § 37 phần. 2 của luật số 97/1963 của bộ luật., về quyền hạn giữa các nước đối với cá nhân và quá trình liên quan, có sự thoả ước về sự giúp đỡ của Tòa án.

VI.

Qui định cuối cùng

1. Hợp đồng này có giá trị ngày từ ngày ký kết giữa hai bên thoả thuận.
2. Hợp đồng này được ký thành hai văn bản như nhau. Mỗi bên giữ một văn bản.
3. Những người tham gia hợp đồng cam đoan rằng, mọi điều kiện và qui định của hợp đồng đã thoả thuận và đồng ý nghiêm chỉnh, không có sự ép buộc nào cả và cũng không vì một điều kiện bất tiện nào khác cả, để chứng minh điều đó có chữ ký dưới đây.

Tại Praha ngày

Tại Praha ngày

Bệnh nhân:

Thay mặt ÚPMD: /ÚPDM:

.....

.....
Ông giám đốc Doc. MUDr. Jaroslav Feyereisl
Bác sĩ MUDr....._người được uỷ
quyền.

Người thoả thuận về việc bảo lãnh:

Tên, Họ:

Cư trú:

Địa chỉ tại CHSéc:

Số sinh/Ngày tháng năm sinh và nơi sinh:

Số hộ chiếu/số chứng minh thư:

Quốc tịch:

Tên và địa chỉ của cơ quan đang làm việc:

Tiếp theo chỉ là „Người bảo lãnh“

Người bảo lãnh cam đoan rằng, nhất trí với cơ quan ÚPMD là cơ quan đại diện, rằng bệnh nhân không nhất trí với việc đòi thanh toán của ÚPMD về việc chăm sóc sức khỏe và những việc liên quan khác với nó. Cơ quan ÚPMD chấp nhận sự uỷ nhiệm của bệnh nhân cho người bảo lãnh.

Tại Praha, ngày

Người bảo lãnh:

Thay mặt ÚPMD: /ÚPDM:

.....

.....
Ông giám đốc Doc. MUDr. Jaroslav Feyereisl,
Bác sĩ MUDr.....trong giấy uỷ quyền

Phụ lục: bản chụp giấy uỷ quyền